

Ba Tri, ngày 29 tháng 7 năm 2019

Số: 49 /2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ trụ sở chính: Phan Đăng Lưu, phường 3, Quận P, TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng giao dịch GT: ấp 5, xã B, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thanh T – Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Ông Nguyễn Thanh T ủy quyền cho ông Trần Thanh T , chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch GT.

Ông Trần Thanh T ủy quyền cho ông Nguyễn Thành V – Nhân viên quản lý tín dụng Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch GT.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 85.473.556 đồng (Tám mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó gồm: nợ gốc là 71.664.325 đồng, lãi trong hạn là

13.025.675đ, lãi quá hạn là 783.556 đồng. Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- 1/- Ngày 20/8/2019 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 2/- Ngày 20/9/2019 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 3/- Ngày 20/10/2019 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 4/- Ngày 20/11/2019 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 5/- Ngày 20/12/2019 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 6/- Ngày 20/01/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 7/- Ngày 20/02/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 8/- Ngày 20/3/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 9/- Ngày 20/4/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 10/- Ngày 20/5/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 11/- Ngày 20/6/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 12/- Ngày 20/7/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 13/- Ngày 20/8/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 14/- Ngày 20/9/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 15/- Ngày 20/10/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 16/- Ngày 20/11/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 17/- Ngày 20/12/2020 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 18/- Ngày 20/01/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 19/- Ngày 20/02/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 20/- Ngày 20/3/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 21/- Ngày 20/4/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 22/- Ngày 20/5/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 23/- Ngày 20/6/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 24/- Ngày 20/7/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 25/- Ngày 20/8/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 26/- Ngày 20/9/2021 trả số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng);
- 27/- Ngày 20/10/2021 trả số tiền 3.833.556 đồng (Ba triệu tám trăm ba mươi ba ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng);

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (phòng giao dịch huyện GT đại diện) được quyền tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 00902354 – 0118529301T17030 ngày 29/12/2017 từ ngày 7/6/2019 cho đến khi anh Nguyễn Văn Th thanh toán xong nợ.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật anh Nguyễn Văn Th không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (phòng giao dịch huyện GT đại diện) được quyền yêu cầu Thi hành án toàn bộ số tiền anh Th có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới

hạn thanh toán theo thỏa thuận.

2.2. Ấn phí DS-ST có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50%: 2.136.838đ (Hai triệu một trăm ba mươi sáu ngàn tám trăm ba mươi tám đồng).

Anh Nguyễn Văn Th phải nộp án phí là 1.068.419 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi tám ngàn bốn trăm mười chín đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ phải nộp án phí là 1.068.419 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi tám ngàn bốn trăm mười chín đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004859 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (phòng giao dịch huyện GT đại diện) được nhận lại số tiền án phí còn dư là 931.581đ (Chín trăm ba mươi một ngàn năm trăm tám mươi một đồng)

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định t

ại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền